

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 149/2018/HS-ST
Ngày 10/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Cư** và ông **Lê Quang Khỏe**.

Thư ký Tòa án: Ông **Nguyễn Xuân Bốn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tường** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị Th, sinh năm 1998 tại HD. ĐKKHKT và chỗ ở: Đội 16 thôn Kỳ Tây, xã Cẩm Chế, huyện TH, HD; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc Hưng và bà Nguyễn Thị Liễu; bị cáo chưa có chồng, con; gia đình có hai chị em bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2018 đến ngày 19/5/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi-Công an HD đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

+ Anh Trần Anh T, sinh năm 1974; trú tại: Khu 11, phường Tân Bình, thành phố HD, tỉnh HD. (*Vắng mặt*).

+ Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988; trú tại: Khu 3, phường Nhị Châu, thành phố HD, tỉnh HD. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 144/CT-VKSTPHD ngày 16/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD. truy tố Lê Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với căn cứ: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 14/5/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ

Minh Thuận ở khu Ba Hàng, phường Ái Quốc, thành phố HD. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh HD phối hợp với công an phường Ái Quốc trong quá trình làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lê Thị Th có hành vi cất giấu 02 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm/túi bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng Th tự khai là ma túy tổng hợp dạng đá cất giấu để sử dụng cho bản thân. Quá trình bắt giữ Thúy và thu giữ ma túy có sự chứng kiến của anh Trần Anh T, trú tại: Khu 11, phường Tân Bình, thành phố HD và anh Trần Văn Đ, trú tại: Khu 3, phường Nhị Châu, thành phố HD.

Tại cơ quan điều tra Th khai nhận: Do bản thân có sử dụng chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Tối ngày 13/5/2018 Th đến khu vực ngã ba Tiền Trung, phường Ái Quốc, thành phố HD chơi, được một người thanh niên không quen biết cho 02 túi ma túy đá, Th cất giấu vào trong người để sử dụng. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/5/2018 Thúy cầm 02 gói ma túy trong bàn tay phải đi đến trước cửa nhà nghỉ Minh Thuận khu Ba Hàng, phường Ái Quốc, thành phố HD thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh HD phát hiện bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 343/KLGD-PC54 ngày 17/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Lê Thị Th gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,589gam, là loại Methamphetamine. Hoàn trả 0,477 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Th thừa nhận bản thân biết Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng do đã sử dụng Methamphetamine nên đã cố ý cất giấu trái phép Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định và không có thắc mắc gì; đồng thời thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Th từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/5/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật là Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Lê Thị Th có tội và áp dụng pháp luật:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Th thừa nhận vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 14/5/2018, tại khu vực Ba Hàng, phường Ái Quốc, thành phố HD đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép hai gói Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định. Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine khối lượng 0,589 gam, bị cáo Lê Thị Th bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, xét thấy Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác: Hành vi của đối tượng nam giới Th khai chó Th ma túy nhưng không xác định được. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với người này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị Th **16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 343/KLGĐ-PC54.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị Th phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an TP HD
- Trại tạm giam– Công an HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thắng